

PHẬT NÓI TẠO THÁP DIÊN MẠNG CÔNG ĐỨC KINH

Phạn Hán dịch: Nước Diêu Tần, Tam Tạng Sa Môn BÁT NHÃ phụng chiếu dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Dịch Phạn Chú: HUYỀN THANH

Ta nghe như vầy. Một thời Đức Phật ở tại nước Xá Vệ, rừng cây Kỳ Đà, vườn Cấp Cô Độc cùng chúng Đại Tỳ Kheo và chúng Bồ Tát Ma Ha Tát đầy đủ.

Khi ấy vua Ba Tư Nặc ở trong Đại Chúng, từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa y phục, bày vai bên phải, quỳ gối phải sát đất, lê hai chân Phật, chắp tay cung kính bạch Phật rằng: "Thế Tôn ! Có thầy tướng xem cho con, 7 ngày sau tất phải chết. Con vì vô thường khổ sở bức bách, không nơi cầu xin. Nay đến Thế Tôn, cúi xin Đức Thế Tôn vì con mà cứu hộ, làm cho con được lìa lo buồn đau khổ"

Đức Phật bảo rằng: "Đại Vương ! Nên tự khéo an ủi, không nên buồn rầu sợ hãi. Chư Phật Như Lai có phương tiện khéo, hay khiến cho Đại Vương được lợi thù thắng, sẽ thêm sống lâu, cũng được A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề (Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).

Hãy lắng nghe ! Lắng nghe và suy nghĩ ! Ta sẽ vì ngươi giải nói rõ ràng. Đại Vương nên biết. Nếu muôn xa lìa vô thường khổ não, siêu nhập Như Lai Pháp Thân họ lượng. Trước tiên cần phát tâm trì Giới Thanh Tịnh của Phật, tu Phước tối thượng. Hay phát Tâm này thì nhà vua sẽ được sống thêm"

Nhà vua bạch Phật rằng: "Cúi xin Đức Thế Tôn vì con cứu hộ ! Chỗ nói phát tâm trì Tịnh Giới của Phật, tu các Thắng Phước cho con làm theo và bảo các người trong nước làm theo. Chưa biết phát tâm ra sao và trì các Giới nào, Phước thù thắng nào? Cúi xin Như Lai vì con mà nói"

Đức Phật dạy Đại Vương rằng: "Phát Tâm là phát 4 Vô Lượng Tâm. Nói Trì Giới là giữ Giới: không giết hại. Tu Phước tối thượng chẳng qua là Tạo Tháp, thương xót cứu hộ hết thảy chúng sanh. Chư Thiên, Thiện Thần thường đến giữ gìn, không có lìa bỏ như bóng theo hình, Đại Vương được Phước không có gì hơn."

Đại Vương tạo lập Tháp Phật ắt được phước lợi khó nghĩ bàn, ba đời Như Lai đều cùng khen ngợi. Ta vì Đại Vương lược nói nhân duyên, nhà vua nên lắng nghe tích xưa

Xưa kia, tại chỗ này có một đứa bé chăn trâu. Có các thầy tướng cùng đến xem tướng mà nói rằng: "Cậu bé chăn trâu này sau bảy ngày tất phải chết". Lại trong một lúc khác, cùng các tiểu nhi tụ tập vọc cát để vui đùa, trong đó có đứa bé chăn trâu này đắp cát thành đống mà nói làm Tháp Phật, cao một gang tay hoặc hai hoặc ba cho đến bốn gang tay. Đứa bé kia làm một cái Tháp cao một gang tay, sau đó khiến được sống lâu thêm bảy năm. Ở đống cát đó có một vị Bích Chi Phật trì bát mà đi đến. Thời các đứa bé do Tâm đùa vui, đem cát dâng cho rồi nói: "Con cho bún đây". Thời Bích Chi Phật đưa bát nhận lấy, dùng sức Thần Thông biến cát thành bún. Các đứa bé thấy được nhân duyên

này thảy đều được lòng tin trong sạch. Thời Đức Bích Chi Phật thọ ký cho các đứa bé rồi nói rằng : ”*Các bé tạo tháp cao một gang tay, ở đời sau sẽ làm Thiết Luân Vương coi một thiên hạ. Cao hai gang tay sẽ làm Đồng Luân Vương coi hai thiên hạ. Cao ba gang tay sẽ làm Ngân Luân Vương coi ba thiên hạ. Cao bốn gang tay sẽ làm Kim Luân Vương coi bốn thiên hạ*”. Thời các đứa bé dùng tâm vui vẻ tạo Tháp như vậy được Quả như thế, huống chi là Đại Vương phát tâm chí thành.Nếu có kẻ trai lành,người gái tín dùng Tâm quyết định như Pháp tạo Tháp cho đến một lượng khuỷu tay, một gang tay, một lóng tay, một hạt lúa thời Công Đức đạt được không có hạn lượng, thường có chư Thiên rải mưa hoa cúng dường.

Cho nên Đại Vương ! Nếu có kẻ trai lành, người gái tín khi muốn tạo Tháp, trước tiên cần khởi Tâm Đại Bi đối với chúng sanh, dùng Tâm Bồ Đề làm căn bản, sau đó Tịnh Địa (Làm sạch chỗ đất đai) làm Đàm cúng dường. Dùng Cù Ma Di tô đắp, đốt hương, rải hoa, mặt xoay về hướng chính Đông mà ngồi suy nghĩ như vầy:”*Phật Bạc Già Phạm có đầy đủ công đức tự lợi lợi tha. Lại hay làm cho đầy đủ các nguyện của chúng sanh. Con muốn thành tựu Pháp Thân Đề Nhất , phát Tâm Bồ Đề*” Nơi Bạc Già Phạm có Nghi Quỹ Pháp Tắc tạo tháp mỗi mỗi y theo Pháp mà làm

_ Thứ nhất: Há gom các Diệu Hoa , dùng Đà La Ni gia trì 7 biến, rải tán khấp trên Đàm cúng dường Như Lai. Đà La Ni là:

ନମ୍ବ ସତ୍ୟା ମରନ୍ତା ସତ୍ୟା ପୁଣ୍ୟ କର୍ମ ଗଣଗାୟ
ମୁଖ୍ୟାଦ୍ୱଦ୍ୟ ଗର୍ବ ପୁଣ୍ୟ ପୁଣ୍ୟ ଶପୁଣ୍ୟ ଶଳ

Nắng mồ tát đát tha gia tát, a nậu yết đa, bát la để sắt xỉ đế, bồ số bà, kế đáp mê, đát tha nghiệt đa gia, tam miêu tam mẫu đà gia.

Đát nẽ dã tha: Bố sáp bế, bố sáp bế, tô bố sáp bế, sa phạ ha

NAMAH SATTHAYATÀ ANUKATE PRATIṢTITE PUŞPE TATHÀGATÀYA SAMMYAKSA (?SAMYAKSAM) BUDDHÀYA

TADYATHÀ: PUSPE PUŞPE SUPUŞPE SVÀHÀ

_ Thứ hai: Đào đất sét làm viên tròn, quán chữ A (ଅ). Đây là Như Lai Pháp Giới Thân. Trước tiên nêu Quy Mạng, nói như vầy:

ନମ୍ବ ଦାସାହକ୍ଷୋ ଶ୍ରୀୟ ଦା ମରନ୍ତା ଗଣଗାୟ ଦଶ ରତ୍ନାୟ ଶିର
ମଧ୍ୟ ମଧ୍ୟାନ୍ତର ଦାର ମଧ୍ୟାନ୍ତର ଦାରାୟ ଶର୍ଵ

Nắng mồ nại xã nịch quật sa quật để gia nại, tát phạ đát tha nghiệt đa nan, mãn ni, ra đát nắng, đát ra diễn du phạm, a súc tỳ, a nhĩ đà bán sai, bạc già phạm, a lị dã phạ lô chỉ để thấp phạ ra gia, nghè rô

NAMO DA'SÀDHAHKŞO STHIYA DAVA _ SARVA TATHÀGATANÀM VANDE RATNATRAYAM SUVAM AKSOBHYA AMITÀBHASYA BHAGAVAM ÀRYA AVARUKITE'SVARÀYA (?AVALOKITE'SVARÀYA) GURU

Khi nhào đất, dùng Cu Chi Đà La Ni gia trì bùn 21 biến thì tạo một Tháp Phật như tạo một cu chi Tháp Phật chỗ được công đức không khác. Cho nên Đà La Ni này có tên gọi là **Cu Chi Đà La Ni**. Đà La Ni là:

ଗର୍ବ ଉ ମରାଞ୍ଚ ମରାଞ୍ଚ ମରାଞ୍ଚ ମରନ୍ତା ଏତ ଏତ ଗର୍ବ ଗର୍ବ
ଓର କୌଣ୍ସ ଜାତାନ୍ତା ଶିରାତ ମର ଏତ ମଧ୍ୟ ମଧ୍ୟ ମଧ୍ୟ ମଧ୍ୟ

Đát nẽ tha: Úm, tô khư sáp minh, tô khư sáp minh, tô khư sáp ma, a nậu yết đế , san đế sam đế, đâu đế, đản đế, nẽ ra, câu lê duệ, thuật phạ đè đế, chủ phạ đè, tát phạ mǎu đà, a địa sắt xá nǎng, a địa sắt xỉ đà, a mǎu đè đô, sa phạ ha

TADYATHÀ: OM SEKHAŞMA SEKHAŞMA SEKHAŞMA (?skhşme skhşme skhaşma) ANUKATE CANTE CANTE TANTA TANTA THARA KUREYE 'SOVADHITE 'SUVADHI SARVA BUDDHÀ ADHIŞTNA ADHIŞTİTA ABUTITE SVÀHÀ

_ Thứ ba: Ở cục bùn, quán chữ **Sa Pha** (සා_SPHA) Quán cục bùn như thủy tinh, lại như báu Phạ Đổ Ca (Bạc Đề Ca) trong ngoài trong sạch chiếu sáng. Dùng Đà La Ni gia trì một biến. Đà La Ni là:

ॐ वज्र उत्था भयं स्वाहा

Úm, phạ nhật ra, ôn đà bá, phạ gia, sa phạ ha

OM VAJRA UTABHA BHAYA SVÀHÀ

_ Thứ tư: Khi thoa đất đỏ thì quán màu lửa. Tức biết hết thảy Pháp Thế Gian Xuất Thế Gian đều từ vi trần mà được thành tựu. Quán như vậy xong, lấy đất đỏ khô bôi quanh cục bùn, quán hết thảy Pháp xưa nay không sanh cứu cánh Không Tịch. Quán chữ **Hàm** (හං_HAM) tưởng cục bùn như màu vàng chảy (nước), sau đó tạo tháp. Dùng Đà La Ni gia trì một biến. Đà La Ni là:

ॐ अराच विराचं स्वाहा

Úm, a ra tả vĩ ra tả, sa phạ ha

OM ARACA VIRACA SVÀHÀ

_ Thứ năm: Lấy cục đất nhập vào trong khuôn, dùng Đà La Ni gia trì một biến, sau đó cho vào khuôn. Đà La Ni là:

ॐ वज्रधातु गर्भं स्वाहा

Úm, phạ nhật ra đà đô, nghiệt bệ, sa bà ha

OM VAJRADHÀTU GARBHE SVÀHÀ

_ Thứ sáu: Lại nhập vàp Pháp Thân Chơn Ngôn thời dùng Đà La Ni gia trì một biến, sau đó nhập vào trong Chữ Án. Đà La Ni là:

ॐ धर्ममधातु गर्भं स्वाहा

Úm, đạt ma đà đô, nghiệt bệ, sa phạ ha

OM DHARMMADHÀTU (?DHARMADHÀTU) GARBHE SVÀHÀ

_ Thứ bảy: Lại Thôi Đả Tháp Án (Án đầy đập Tháp), dùng Đà La Ni gia trì một biến, sau đó đầy đập. Đà La Ni là:

ॐ वज्र पुनुघरा कुताया कुताया स्वाहा

Úm, phạ nhật ra, bố đặc già la, câu tra gia, câu tra gia, sa phạ ha

OM VAJRA PUNUGHARA KUΤAYA KUΤAYA SVÀHÀ

_ Thứ tám: Đẩy đập xong, dùng tay làm các tầng Tháp, dùng Đà La Ni gia trì một biến, an trí tầng tháp. Đà La Ni là:

ॐ वज्र युषे स्वाहा

Úm, phạ nhật ra, duさい, sa phạ ha

OM VAJRA YUŞE (?AYUŞE) SVÀHÀ

_ Thứ chín: Lại lấy Tháp từ trong khuôn ra, dùng Đà La Ni gia trì một biến, sau đó lấy ra. Đà La Ni là:

ॐ अश्व एवं महा

Úm, đạt ma đế châu, sa phạ ha

OM DHARMMA (?DHARMA) TI'SU SVÀHÀ

_ Thứ mười: Khi lấy Tháp ra xong, lúc an trí Tháp dùng Đà La Ni gia trì một biến. Đà La Ni là:

ॐ श्रुष्टिता वज्रा महा

Úm, tô bát ra để sắt xỉ đà, phạ nhật ra, sa phạ ha

OM SUPRATIṢṬITA VAJRA SVÀHÀ

_ Thứ mươi một: Lại an trí Tháp xong, lấy tay chặn trên đỉnh Tháp, dùng Đà La Ni gia trì một biến. Đà La Ni là:

ॐ अयुष्मा गम्भीरा महा

Úm, bạt ra lam ma, đa nãm duệ , sa phạ ha

OM PAMLAMA (?PRLAMMA) TANÀMYE SVÀHÀ

_ Thứ mươi hai: Lại trên Tháp để lọng che, dùng Đà La Ni gia trì một biến. Đà La Ni là:

ॐ अयुष्मा युथाया महा

Úm, bạt ra lam ma, a du sái, sa bà ha

OM PAMLAMA (?PRLAMMA) AYOYE (?AYUŞE) SVÀHÀ

Đức Phật dạy:"Này Đại Vương ! Nếu có kẻ nam người nữ dùng Tâm thanh tịnh , y Pháp tắc này làm Tháp Phật, hoặc tự mình làm hoặc dạy người khác làm, sau đó ngợi khen hoặc tin nhận thời Công Đức đạt được không khác gì với người làm Tháp. Nên biết người này ở trong một đời không bị trúng các thuốc độc, được sống lâu không bị hoạn tử, cuối cùng được thân Bất Hoại, hết thảy Quỷ Thần không dám gần gũi bức bách. Năm sao, bảy Tú tùy theo sự sai khiến, hết thảy Oan Gia đều xa lánh. Tùy nơi sanh ra, thân thường không bệnh. Hết thảy chúng sanh nhìn thấy đều hoan hỷ. Không có Tịnh Giới được đủ Tịnh Giới, kẻ không điều phục hay khiến điều phục, kẻ không thanh tịnh khiến được thanh tịnh, phá Trai Giới được trở lại như cũ. Nếu phạm bốn tội nặng, năm tội Vô Gián rất nặng thảy đều tiêu diệt, từ vô thủy kiếp đến nay các chướng đều hết sạch.Nếu có người nữ cầu con trai, liền sanh con trai phước đức mạnh mẽ, bốn Đại Thiên Vương thường theo ủng hộ.

Công Đức tạo Tháp được Phước như vậy

Nếu Tháp bị hư nát thành ra bụi bặm. Gió thổi một hạt bụi rớt vào nơi nào, hạt bụi bay qua núi rừng sông suối, hết thảy chúng sanh chậm nhầm hạt bụi vĩnh viễn không lìa các loại thân, bỏ thân này sanh thân khác thường được thấy Phật.

Đại Vương ! Nếu có kẻ nam người nữ ở chỗ làm Tháp với Đà La Ni này, quán tưởng rõ ràng, một lòng nhớ niệm thời vĩnh viễn xa lìa nạn nước, nạn lửa, nạn vua, nạn giặc, nạn đao binh, các nạn không thể gây thương hại.

Nếu ở nơi đồng trống hoặc nơi vắng vẻ, nơi tụ lạc và trong Đại Chúng, hay dùng Kinh này nói cho Đại Chúng vì cứu hộ thân mạng chúng sanh thời đạt được Phước Đức như hư không . Nếu nơi đời sau viết chép lưu thông đầu chưa tạo Tháp thời công đức cũng bằng tạo Tháp không khác.

Ta nay vì Đại Vương và hết thảy chúng sanh đời sau rộng nói công đức tạo Tháp
được sống lâu, Đại Vương nên nhớ gìn giữ.

Bấy giờ vua Ba Tư Nặc và Đại Chúng nghe Phật nói xong đều đại hoan hỷ, tin nhận
làm theo.

PHẬT NÓI TẠO THÁP DIÊN MẠNG CÔNG ĐỨC KINH (Hết)

Trung Thiên Trúc, Tam Tạng MÂU NI THẤT LỢI thuyết Phạn Ngữ
Chùa Tây Minh, Đại Đức Tứ Tử Sa Môn (Sa Môn được ban áo tía) VIÊN CHIẾU
bút thọ.

Chùa Chuông Giáo, Đại Đức Sa Môn GIÁM HU'L nhuận văn